

BÁO CÁO CHẾ ĐỘ TIỀN LƯƠNG, TIỀN THƯỞNG CỦA DOANH NGHIỆP

1. Chính sách tiền lương, tiền thưởng của doanh nghiệp

a. Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng của doanh nghiệp

- Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng đối với người lao động
 - + Tiền lương trả cho người lao động phải theo nguyên tắc làm việc nào, giữ chức vụ gì được trả lương theo công việc và chức vụ đó; khuyến khích người lao động có trình độ gắn bó lâu dài với Công ty và hoàn tốt nhiệm vụ được giao;
 - + Tiền lương, tiền thưởng trả cho tập thể hoặc người lao động căn cứ vào năng suất lao động, chất lượng, hiệu quả và mức độ đóng góp của cá nhân tập thể người lao động, đảm bảo sự công bằng minh bạch giữa tập thể và cá nhân;
 - + Tiền lương, tiền thưởng trả cho người lao động phụ thuộc vào quỹ tiền lương thực hiện trong năm, quỹ khen thưởng doanh nghiệp được xác định theo Quy định tại các Nghị định 50/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013; 71/2013/NĐ-CP ngày 11/7/2013; Thông tư 178/2014/TT-BTC ngày 26/11/2014 của Bộ Tài chính.
 - + Nghiêm cấm hành vi sử dụng quỹ tiền lương của người lao động vào mục đích khác
- Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao đối với người quản lý doanh nghiệp.
 - + Tiền lương, tiền thưởng, thù lao đối với người quản lý doanh nghiệp được xác định theo quy định tại Nghị định số 51/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ và được tách rời quỹ tiền lương của người lao động trong Công ty.
 - + Tiền lương, tiền thưởng trả cho người quản lý doanh nghiệp phụ thuộc vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và quỹ tiền lương, tiền thưởng thực hiện do Chủ sở hữu Công ty hoặc cơ quan Nhà nước theo phân cấp của tỉnh Đắk Nông phê duyệt

b. Quỹ tiền lương kế hoạch

- Quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động được xác định theo hướng dẫn tại Nghị định 50/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013; Thông tư số 18/2013/TT-BLĐTBXH ngày 09/9/2013 và được Chủ tịch Công ty phê duyệt tại Quyết định số 198/QĐ-KTTL ngày 07/3/2016 với số tiền: **9.792,87 triệu đồng**;
- Quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý doanh nghiệp được xác định theo hướng dẫn tại Nghị định số 51/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013; Thông tư số 19/2013/TT-BLĐTBXH ngày 09/9/2013 và được Chủ tịch Công ty phê duyệt tại Quyết định số 199/QĐ - KTTL ngày 07/3/2016 với số quản lý doanh nghiệp kế hoạch là 04 người và tổng quỹ tiền lương kế hoạch là **1.032 triệu đồng**.

c. Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng thù lao của doanh nghiệp

- Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng đối với người lao động:



+ Căn cứ quỹ tiền lương kế hoạch, tình hình sử dụng quỹ tiền lương năm trước liền kề và dự kiến mức độ thực hiện các chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh hàng năm, Công ty tạm ứng quỹ tiền lương để trả cho người lao động. Mức tạm ứng không vượt quá 80% quỹ tiền lương thực hiện năm trước liền kề đã được phê duyệt quyết toán theo quy định của Nhà nước.

+ Căn cứ quỹ tiền lương thực hiện được xác định theo quy định Nhà nước; quỹ tiền lương đã tạm ứng để trả cho người lao động và chênh lệch giữa mức tiền lương bình quân thực hiện với mức tiền lương bình quân kế hoạch, Công ty xác định quỹ tiền lương còn được hưởng của người lao động.

+ Căn cứ quỹ tiền lương thực hiện, Công ty thực hiện trích lập quỹ dự phòng để bổ sung vào quỹ tiền lương năm sau không vượt quá 17% quỹ lương thực hiện sau khi có ý kiến thống nhất của Ban chấp hành Công đoàn. Quỹ tiền lương thực hiện còn lại Công ty thực hiện phân phối trực tiếp cho người lao động dưới hình thức tháng lương 13.

- Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao đối với người quản lý doanh nghiệp

+ Căn cứ vào quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch của người quản lý doanh nghiệp, hàng tháng Công ty thực hiện tạm ứng 80% tiền lương, thù lao tạm tính cho tháng để chi trả cho người quản lý doanh nghiệp; 20% còn lại sẽ được quyết toán chi trả sau khi có văn bản phê duyệt quỹ tiền lương thực hiện của Chủ sở hữu hoặc cơ quan đại diện chủ sở hữu theo phân cấp ủy quyền của tỉnh Đắk Nông.

+ Quỹ tiền thưởng hàng năm của người quản lý được thực hiện theo quy định của Chính phủ về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý tài chính đối với doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ. Hàng năm căn cứ vào kết quả đánh giá xếp loại doanh nghiệp và ban Giám đốc, Công ty thực hiện trích 90% để thưởng cuối năm cho người quản lý doanh nghiệp và 10% còn lại được lập thành quỹ thưởng nhiệm kỳ dùng để thưởng khi kết thúc nhiệm kỳ theo mức độ hoàn thành nhiệm vụ cả nhiệm kỳ của từng người quản lý doanh nghiệp.

2. Báo cáo quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của doanh nghiệp

Chế độ thù lao, tiền lương, tiền thưởng của Ban Giám đốc và Kiểm soát viên đang được Công ty thực hiện theo Nghị định số 51/2013/NĐ-CP ngày 14/05/2013 của Chính phủ về việc Quy định chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với thành viên hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc hoặc Giám đốc, phó Tổng Giám đốc hoặc phó Giám đốc, Kế toán trưởng trong Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu; Thông tư số 19/2013/TT-BLĐTBXH ngày 09/09/2013 của Bộ lao động - Thương binh và Xã hội về việc Hướng dẫn thực hiện chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với thành viên hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc hoặc Giám đốc, phó Tổng Giám đốc hoặc phó Giám đốc, Kế toán trưởng trong Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu;

Năm 2015, Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện của Ban Giám đốc và Kiểm soát viên Công ty được Sở Lao động thương binh và xã hội phê duyệt là 899.000.000 đồng (*Tám trăm chín trăm chín mươi chín ngàn đồng*) tại Thông báo số 128/TB-LĐTBXH ngày 28/01/2016 của Sở Lao động thương binh và xã hội tỉnh Đắk Nông.

**BIỂU BÁO CÁO QUỸ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO, TIỀN THƯỞNG
CỦA DOANH NGHIỆP**

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số báo cáo năm 2015		Quỹ lương KH 2016	Ghi chú
			Kế hoạch	Thực hiện		
I	Chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh:					
1	Tổng số vốn Chủ sở hữu	Tr. đồng	2,192,690.46	2.236.769,78	2,242,866.56	
2	Tổng sản phẩm (kể cả quy đổi)	Ha	37,996.19	36,502.49	38,435.63	
3	Tổng doanh thu	Tr. đồng	36,713.00	35,779.28	37,290.00	
4	Tổng chi phí (chưa có lương)	Tr. đồng	24,942.78	25,082.38	24,687.11	
5	Tổng các khoản nộp ngân sách Nhà nước	Tr. đồng	125.00	935.25	172.00	
6	Lợi nhuận	Tr. đồng	-		30.00	
7	Năng suất lao động bình quân tổng doanh thu trừ chi phí chưa có lương	tr.đồng/người /tháng	4.80	6.805	6.91	
II	Tiền lương của viên chức quản lý chuyên trách					
1	Số viên chức quản lý chuyên trách (tính bình quân)	Người	4.00	3.42	4.00	
2	Hạng Công ty được xếp	Hạng	II	II	II	
3	Hệ số mức lương bình quân	Hệ số	5.49	5.49	5.49	
4	Mức lương cơ bản bình quân	Tr.đ/tháng	21.50	21.91	21.50	
5	Hệ số tăng thêm so với mức lương cơ bản	lần				
6	Quỹ tiền lương	Tr.đồng	1,032.00	899.00	1,032.0	
7	Mức tiền lương bình quân	Tr.đ/tháng	21.50	21.9055	21.50	
III	Thù lao của viên chức quản lý không chuyên trách					
1	Số viên chức quản lý chuyên trách (tính bình quân)	Người				
2	Tỷ lệ thù lao so với tiền lương	%				
3	Quỹ thù lao	Tr.đồng				
4	Mức thù lao bình quân					
IV	Tiền thưởng, thu nhập					
1	Quỹ tiền thưởng	Tr.đồng	-	77.06		
2	Quỹ thưởng an toàn	Tr.đồng				
3	Mức thu nhập bình quân của viên chức quản lý chuyên trách	Tr.đ/tháng	21.50	23.51	21.50	
4	Mức thu nhập bình quân của viên chức quản lý không chuyên trách	Tr.đ/tháng				

Trên đây là báo cáo chế độ tiền lương, tiền thưởng của Công ty TNHH MTV Khai thác CTTL Đắk Nông./

Nơi nhận:

- Sở Kế hoạch và đầu tư;
- Ban Giám đốc;
- Kiểm soát viên;
- Lưu: VT, KHTC.



GIÁM ĐỐC

Hoàng Trung Thơ